

(Đề gồm có 02 trang)

Thời gian: 120 phút (không kể thời gian giao đề)

Họ và tên học sinh: Lớp:

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm) Đọc đoạn trích:

(1) Tôi là bông lúa vàng tươi
Cúi thấp xuống phù sa đến nổi
Rạng đông lên tôi nhìn thấy bầu trời
Và ngôi sao mai như bóng trái tim tôi
In lên màu nước sáng
Những bạn bè tôi cúi xuống thấp hơn
Tấm thân nặng trĩu không đủ sức rì rào
Họ thắm thì những lời no ấm
Và hương thơm dâng đầy
Thơm đến nỗi làm tôi ngất say
[...]
(2) Và tôi ra đi
Ngôi sao mai biến mất

Trái tim đã rụng vào ngày
Cái phần của tôi còn lại
Cọng rom vàng mảnh mai
Đừng nhìn tôi xa xót thế bạn ơi
Mùa đông đến tôi sẽ là tổ ấm
Chiếc tổ vàng thơm - cái nôi sinh nở
Những chú bê con ra đời
Tôi ôm chúng vào sát ngực mình
Sưởi ấm
Rồi tôi hao mòn xơ xác
Không còn đủ sức hiến dâng
Lúc ấy
Tôi lặng lẽ tan vào đất mịn

(Trích Lời của bông lúa, Lâm Thị Mỹ Dạ, Lâm Thị Mỹ Dạ tuyển tập, NXB Hội nhà văn, 2011, tr.166 - 167)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. (0,75 điểm) Xác định thể thơ của đoạn trích.

Câu 2. (0,75 điểm) Chỉ ra những tính từ miêu tả vẻ đẹp của bông lúa trong đoạn (1).

Câu 3. (1,0 điểm) Anh/ Chị hiểu như thế nào về nội dung của những câu thơ sau:

Mùa đông đến tôi sẽ là tổ ấm
Chiếc tổ vàng thơm - cái nôi sinh nở
Những chú bê con ra đời
Tôi ôm chúng vào sát ngực mình
Sưởi ấm

Câu 4. (0,5 điểm) Qua câu chuyện của bông lúa trong đoạn trích, Anh/Chị rút ra bài học gì về lẽ sống?

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về sự cần thiết phải sống có ích.

Câu 2. (5,0 điểm)

[...] Lúc ấy đã khuya. Trong nhà đã ngủ yên, thì Mị trở dậy thổi lửa. Ngọn lửa bập bùng sáng lên, Mị lé mắt trông sang, thấy hai mắt A Phủ cũng vừa mở, một dòng nước mắt lấp lánh bò xuống hai hõm má đã xám đen lại. Nhìn thấy tình cảnh như thế, Mị chợt nhớ lại đêm năm trước A Sử trói Mị, Mị cũng phải trói đứng thế kia. Nhiều lần khóc, nước mắt chảy xuống miệng, xuống cổ, không biết lau đi được. Trời ơi, nó bắt trói đứng người ta đến chết, nó bắt mình chết cũng thôi, nó bắt trói đến chết người đàn bà ngày trước cũng ở cái nhà này. Chúng nó thật độc ác. Cơ chừng này chỉ đêm mai là người kia chết, chết đau, chết đói, chết rét, phải chết. Ta là thân đàn bà, nó đã bắt ta về trình ma nhà nó rồi thì chỉ còn biết đợi ngày rũ xương ở đây thôi...Người kia việc gì mà phải chết thế. A Phủ...Mị phảng phất nghĩ như vậy.

Đám than đã vạc hẳn lửa. Mị không thối, cũng không đứng lên, Mị nhớ lại đời mình, Mị lại tưởng tượng như có thể một lúc nào, biết đâu A Phủ chẳng đã trốn được rồi, lúc ấy bố con Pá Tra sẽ bảo là Mị đã cởi trói cho nó, Mị liền phải trói thay vào đấy, Mị phải chết trên cái cọc ấy. Nghĩ thế, trong tình cảnh này, làm sao Mị cũng không thấy sợ...

Lúc ấy, trong nhà đã tối bùng, Mị rón rén bước lại, A Phủ vẫn nhắm mắt, nhưng Mị tưởng như A Phủ đang biết có người bước lại...Mị rút con dao nhỏ cắt lúa, cắt nút dây mây. A Phủ cứ thở phè từng hơi, không biết mê hay tỉnh. Lần lần, đến lúc gỡ được hết dây trói ở người A Phủ thì Mị cũng hốt hoảng, Mị chỉ thì thào được một tiếng “Đi ngay...”, rồi Mị nheén lại. A Phủ bỗng khụy xuống, không bước nổi. Nhưng trước cái chết có thể đến nơi ngay, A Phủ lại quật sức vùng lên, chạy.

Mị đứng lặng trong bóng tối.

Rồi Mị cũng vụt chạy ra. Trời tối lắm. Nhưng Mị vẫn băng đi. Mị đuổi kịp A Phủ, đã lăn, chạy, chạy xuống tới lưng dốc, Mị nói, thở trong hơi gió thốc lạnh buốt:

- A Phủ cho tôi đi.

A Phủ chưa kịp nói, Mị lại nói

- Ở đây thì chết mất. [...]

(Trích Vợ chồng A Phủ – Tô Hoài, Ngữ văn 12, tập 2, NXB Giáo dục)

Cảm nhận về nhân vật Mị trong đoạn trích trên. Từ đó nhận xét về tấm lòng nhân đạo của nhà văn Tô Hoài.

..... HẾT.....

Thời gian: 120 phút (không kể thời gian giao đề)

HƯỚNG DẪN CHẤM THI THỬ THPT NĂM 2024

(Hướng dẫn này có 04 trang)

A. HƯỚNG DẪN CHUNG

- Giám khảo cần chủ động nắm bắt được nội dung trình bày của thí sinh để đánh giá một cách tổng quát bài làm, tránh đếm ý cho điểm. Chú ý vận dụng linh hoạt và hợp lí *Hướng dẫn chấm*.
- Đặc biệt trân trọng, khuyến khích những bài viết có nhiều sáng tạo, độc đáo trong nội dung và hình thức.
- Điểm lẻ tính đến 0.25; điểm toàn bài làm tròn theo qui định.

B. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ

| Phần | Câu | Nội dung | Điểm |
|-------------------------------|-----|--|------|
| I. ĐỌC HIỂU (3.0 điểm) | | | |
| | 1 | Thể thơ: Tự do <i>Hướng dẫn chấm:</i> - Học sinh trả lời như đáp án: 0.75 điểm. - Học sinh trả lời khác đáp án: 0.0 điểm | 0.75 |
| | 2 | Những tính từ miêu tả vẻ đẹp của bông lúa: vàng tươi, nặng trĩu, thơm. <i>Hướng dẫn chấm:</i> - Học sinh trả lời như đáp án: 0,75 điểm. - Học sinh trả lời được 02 từ: 0.5 điểm - Học sinh trả lời 01 từ: 0.25 điểm. - Học sinh trả lời không trả lời, hoặc trả lời không đúng: 0.0 điểm. | 0.75 |
| | 3 | Nội dung của những câu thơ: - Những chiếc tổ rom vàng thơm, ấm áp che chở, bao bọc, ủ ấm cho những chú bê con chào đời. - Hình ảnh mộc mạc, gần gũi thể hiện cuộc đời đầy ý nghĩa của bông lúa: hiến dâng cả đời mình cho sự sống của muôn loài. <i>Hướng dẫn chấm:</i> - Học sinh trả lời như đáp án hoặc diễn đạt tương đương: 1.0 điểm. - Học sinh trả lời được ý 1: 0,75 điểm - Học sinh trả lời được ý 2: 0,25 điểm. - Học sinh trả lời không trả lời, hoặc trả lời không đúng: 0.0 điểm. | 1.0 |
| | 4 | Học sinh rút ra bài học về lẽ sống phù hợp, gợi ý: + Sống có ích, cống hiến cho cuộc đời + Phải biết khẳng định những giá trị riêng của bản thân + ... <i>Hướng dẫn chấm:</i> - Học sinh trả lời được 01 bài học: 0.5 điểm. - Học sinh trả lời có ý nhưng diễn đạt còn lủng củng: 0.25 điểm - Học sinh trả lời không đúng hoặc không trả lời : 0.0 điểm. | 0.5 |
| II. LÀM VĂN (7.0 điểm) | | | |
| | 1 | Viết đoạn văn về sự cần thiết phải sống có ích | 2.0 |

| | | |
|---|---|------|
| | <p>a) <i>Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn</i> Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành; đảm bảo yêu cầu về cấu trúc đoạn văn.</p> | 0.25 |
| | <p>b) <i>Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Sự cần thiết phải sống có ích</i></p> | 0.25 |
| | <p>c) <i>Triển khai vấn đề nghị luận</i> Học sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ <i>sự cần thiết phải sống có ích</i>. Có thể triển khai theo hướng sau: - Giải thích: Sống có ích là lối sống có ước mơ, hoài bão, biết vươn lên trong cuộc sống và chan hòa, yêu thương, giúp đỡ những người xung quanh, có ý thức cống hiến cho cuộc đời. - Phân tích: + Sống có ích là lối sống đẹp, luôn được mọi người yêu quý, tôn trọng. + Là cách để khẳng định giá trị của bản thân, khiến cho cuộc sống của mình trở nên có ý nghĩa hơn. + Sống có ích góp phần đem lại nhiều giá trị tốt đẹp cho cộng đồng, thúc đẩy sự phát triển của xã hội... + ... <i>(Học sinh lấy dẫn chứng phù hợp)</i> - Phê phán những người có lối sống ích kỷ, chỉ suy nghĩ đến bản thân, thiếu lòng san sẻ, không muốn phấn đấu để tiến lên... - Bài học: + Mỗi cá nhân phải nhận thức được sự cần thiết của lối sống có ích. + Muốn làm được điều này, mỗi người cần phải phấn đấu học tập, rèn luyện đạo đức, sống chan hòa, biết sẻ chia với người khác... <i>Hướng dẫn chấm:</i> - Trình bày đầy đủ các ý; lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng; dẫn chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và dẫn chứng (1,0 điểm). - Trình bày đầy đủ các ý song lập luận chưa thật chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng nhưng không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không tiêu biểu (0,5-0,75 điểm). - Lập luận không chặt chẽ, thiếu thuyết phục: lí lẽ không xác đáng, không liên quan mật thiết đến vấn đề nghị luận, không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không phù hợp (0,25 điểm). - Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.</p> | 1.0 |
| | <p>d) <i>Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.</i> <i>Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.</i></p> | 0.25 |
| | <p>e) <i>Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. <i>Hướng dẫn chấm: Học sinh huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận về vấn đề; có cách nhìn riêng, mới mẻ về vấn đề nghị luận; có sáng tạo trong viết câu, dựng đoạn, lời văn có giọng điệu, hình ảnh.</i> - <i>Đáp ứng được 1- 2 yêu cầu trở lên: 0,25 điểm.</i></p> | 0.25 |
| 2 | <p>Cảm nhận về nhân vật Mị trong đoạn trích. Từ đó nhận xét về tấm lòng nhân đạo của nhà văn Tô Hoài</p> | 5.0 |
| | <p>a) <i>Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</i> Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái</p> | 0.25 |

| | | |
|--|--|------|
| | quát được vấn đề. | |
| | <p><i>b) Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i> Nhân vật Mị trong đoạn trích “<i>Lúc ấy đã khuya... Ở đây thì chết mất.</i>” Nhận xét về tâm lòng nhân đạo của nhà văn Tô Hoài</p> <p><i>Hướng dẫn chấm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,25 điểm. - Học sinh xác định không đúng: 0,0 điểm. | 0.25 |
| | <p><i>c) Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:</p> | |
| | <p>* Giới thiệu tác giả, tác phẩm và vấn đề cần nghị luận.</p> <p><i>Hướng dẫn chấm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu tác giả, tác phẩm: 0.25 điểm - Nêu vấn đề cần nghị luận: 0.25 điểm | 0.5 |
| | <p>* Nhân vật Mị trong đoạn trích:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu khái quát về hình tượng nhân vật Mị và bối cảnh xuất hiện của Mị trong đoạn trích. - Thái độ của Mị trước khi nhìn thấy giọt nước mắt của A Phủ bị trói: Thản nhiên, vô cảm - Tình huống làm thay đổi cảm xúc, hành động của Mị. + Dòng nước mắt của A Phủ khiến Mị nhớ lại quá khứ, đánh thức lòng thương đồng loại + Nhận ra tội ác và bùng lên lòng căm phẫn đối với cha con nhà thống lý Pá Tra + Mị thương A Phủ, thấy bất bình trước việc A Phủ sẽ phải chết. + Lòng thương người, khát khao tự do đã chiến thắng nỗi sợ và thôi thúc Mị hành động cắt dây trói giải cứu A Phủ + Mị nhận ra cũng cần tự giải thoát chính mình và chạy theo A Phủ. - Ý nghĩa của hành động cởi trói và vùng chạy theo A Phủ: thể hiện khát vọng sống mãnh liệt đã khiến Mị tìm ra con đường sống, con đường giải thoát cho chính mình.... <p><i>Hướng dẫn chấm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2.0 điểm - Học sinh phân tích chưa đầy đủ, chưa sâu: 1.0 điểm – 2.25 điểm - Học sinh phân tích còn chung chung, sơ sài: 0.25 điểm – 0.75 điểm | 2.0 |
| | <p>* Nghệ thuật</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nghệ thuật miêu tả nội tâm nhân vật tinh tế. + Lựa chọn chi tiết đắt giá: “dòng nước mắt của A Phủ” tưởng ngẫu nhiên nhưng hợp lý làm sống dậy cảm xúc trong tâm hồn Mị + Giọng trần thuật của tác giả hòa vào những độc thoại nội tâm của nhân vật tạo nên ngôn ngữ nửa trực tiếp. + Ngôn ngữ giản dị, giàu cảm xúc, mang đậm màu sắc miền núi. <p><i>Hướng dẫn chấm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đáp ứng được 02 yêu cầu: 0,5 điểm - HS trả lời được 01 yêu cầu: 0,25 điểm | 0.5 |
| | <p>* Tấm lòng nhân đạo của nhà văn Tô Hoài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lòng yêu thương, sự đồng cảm sâu sắc đối với thân phận đau khổ của người lao động nghèo miền núi. - Căm phẫn, sức tố cáo mạnh mẽ đối với thế lực thực chà đạp đối với con người. - Trân trọng, đề cao khát vọng sống, sức sống tiềm tàng mãnh liệt của con người. | 0.5 |

| | | |
|--|---|-------------|
| | <p>- Tìm ra con đường giải phóng cho nhân vật. <i>Hướng dẫn chấm:</i> - HS đáp ứng được 02 yêu cầu: 0,5 điểm - HS trả lời được 01 yêu cầu: 0,25 điểm</p> | |
| | <p>* <i>Đánh giá chung:</i> - Đoạn trích miêu tả tâm trạng và hành động của Mị trong đêm mùa đông cỏi trời cho A Phủ thấm đẫm tính nhân văn. - Vợ chồng A Phủ tiêu biểu cho phong cách nghệ thuật của nhà văn Tô Hoài. <i>Hướng dẫn chấm:</i> - <i>Đáp ứng tương đối đầy đủ các yêu cầu: 0.5 điểm</i> - <i>Đáp ứng được 01 yêu cầu: 0.25 điểm</i> *<i>Lưu ý: HS có thể diễn đạt theo nhiều cách khác nhau, miễn là tỏ ra hiểu vấn đề, giám khảo chấm linh hoạt.</i></p> | 0.5 |
| | <p>d. <i>Chính tả, ngữ pháp:</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. <i>Hướng dẫn chấm:</i> Không ghi điểm nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.</p> | 0.25 |
| | <p>e. <i>Sáng tạo:</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. <i>Hướng dẫn chấm:</i> Học sinh biết vận dụng lý luận văn học trong quá trình phân tích, đánh giá; biết so sánh với các tác phẩm khác để làm nổi bật vấn đề; biết liên hệ vấn đề nghị luận với thực tiễn đời sống; văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc. - <i>Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0.5 điểm.</i> - <i>Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0.25 điểm.</i></p> | 0.25 |
| | Tổng điểm | 10.0 |